

Số: /TTr-SVHTTDL

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2019

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 - 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Bắc Giang là tỉnh có nhiều di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu. Đến hết năm 2018, tỉnh đã có 721 di tích đã được các cấp có thẩm quyền xếp hạng. Di tích của tỉnh có nhiều về số lượng, đa dạng về loại hình, chứa đựng những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, nghệ thuật. Tuy nhiên, hầu hết những di tích này đều đã trải qua quá trình lịch sử lâu dài, thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thời tiết khắc nghiệt nên phần lớn đang trong quá trình bị xuống cấp. Tình trạng di tích xuống cấp kéo dài nếu không được tu bổ sẽ nguy cơ sập đổ, hư hại.

Trong những năm qua, thực hiện quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện. Hằng năm, ngoài nguồn kinh phí từ Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ chống xuống cấp di tích, Ủy ban nhân dân tỉnh đều dành một phần ngân sách cho công tác tu bổ di tích (mỗi năm gần 2 tỉ đồng). Các di tích sau khi được tu bổ đã khắc phục được tình trạng xuống cấp, phát huy hiệu quả giá trị di tích, góp phần giáo dục truyền thống và đáp ứng nhu cầu văn hoá, tâm linh của nhân dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích của tỉnh trong thời gian qua còn nhiều bất cập, như: Tỉnh chưa có cơ chế chính sách cụ thể để tạo hành lang pháp lý cho công tác tu bổ di tích. Nguồn kinh phí hỗ trợ còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế trong việc tu bổ di tích; chưa có kế hoạch, lộ trình tổng thể để đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích trên địa bàn; chưa xác định được danh mục các di tích xuống cấp để ưu tiên hỗ trợ. Nhiều địa phương

còn thụ động trong triển khai việc tu bổ di tích cũng như cân đối nguồn kinh phí đối ứng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều di tích xếp hạng đang xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ bị sập đổ, hư hại, nhất là các di tích có giá trị lịch sử, kiến trúc nghệ thuật.

Tháng 10/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang đã tổ chức khảo sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo tồn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2018 tại 10 di tích thuộc địa bàn các huyện Yên Dũng, Việt Yên, Hiệp Hòa, Lục Nam, Yên Thế. Qua khảo sát, Hội đồng nhân dân tỉnh đã chỉ rõ một trong những nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về di tích của tỉnh trong thời gian qua là: *“Kinh phí nhà nước đầu tư cho công tác này còn hạn chế...không có chính sách đầu tư cho việc trùng tu, tôn tạo, phục hồi di tích...”*; đồng thời, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cần: *“xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách trong công tác quản lý, bảo tồn di tích xếp hạng, trong đó có chính sách đầu tư từ ngân sách nhà nước cho bảo tồn và nâng cấp di tích...”* (Báo cáo số 177/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả khảo sát việc thực hiện các quy định về quản lý, bảo tồn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2018).

Để khắc phục những bất cập đã nêu trên, đồng thời nhằm triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tại Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 9, Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, thì việc ban hành chính sách hỗ trợ tu bổ di tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025 là rất cấp bách, cần thiết, nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di tích gắn với giáo dục truyền thống và phát triển du lịch bền vững, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025 được xây dựng nhằm khắc phục có hiệu quả tình trạng xuống cấp của các di tích; đảm bảo sự bền vững và ổn định lâu dài cho di tích; bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Khai thác có hiệu quả các giá trị lịch sử văn hóa của các di tích sau đầu tư tu bổ, phục vụ cho việc giáo dục truyền thống nhất là cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau; phát triển kinh tế du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật; phù hợp với nguồn lực, thực tiễn của địa phương; đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ tu bổ các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025. Nguồn kinh phí của tỉnh chỉ hỗ trợ tu bổ các hạng mục gốc cấu thành di tích; không đầu tư kinh phí cho việc tôn tạo các công trình phụ trợ của di tích.

2. Đối tượng áp dụng

Các di tích đã được các cấp có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật di sản văn hóa, đang bị xuống cấp, bao gồm: Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, di tích xếp hạng cấp quốc gia, di tích xếp hạng cấp tỉnh. Trong đó ưu tiên các di tích có giá trị tiêu biểu về lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và di tích có tiềm năng phát triển du lịch.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Nội dung Nghị quyết

1. Giai đoạn 2020 – 2025, tỉnh Bắc Giang hỗ trợ kinh phí tu bổ 170 di tích lịch sử - văn hóa đã được các cấp có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật di sản văn hóa hiện đang xuống cấp, trong đó có 08 di tích, điểm di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt; 23 di tích xếp hạng cấp quốc gia; 139 di tích xếp hạng cấp tỉnh (*Có Danh sách các di tích được hỗ trợ và phân kỳ tu bổ hằng năm kèm theo*).

2. Nội dung hỗ trợ: Nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ tu bổ các hạng mục công trình chính là di tích gốc; không hỗ trợ kinh phí cho việc tôn tạo các công trình phụ trợ của di tích.

3. Định mức hỗ trợ:

- Đối với di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng cấp quốc gia: Hỗ trợ mỗi di tích là 600.000.000 đồng.

- Đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh: Hỗ trợ mỗi di tích là 300.000.000 đồng.

4. Tổng kinh phí từ ngân sách tỉnh để hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2020 – 2025 là: 60.300.000.000 đồng (*Sáu mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*).

5. Thời gian và tiến độ thực hiện: Từ năm 2020 đến hết năm 2025.

2. Giải pháp thực hiện

Sau khi chính sách được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách này đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân được biết triển khai thực hiện.
- Tham mưu đảm bảo cân đối và bố trí nguồn kinh phí trong dự toán hằng năm để thực hiện Nghị quyết; thanh, quyết toán kinh phí hằng năm theo quy định.
- Kết hợp ngân sách nhà nước và huy động tối đa nguồn xã hội hóa để thực hiện công tác tu bổ di tích; gắn đầu tư tu bổ di tích với bảo vệ, quản lý khai thác và phát huy giá trị các di tích.
- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện của các địa phương có di tích được hỗ trợ tu bổ. Đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, nội dung tu bổ và theo đúng quy định của Luật di sản văn hóa và các quy định pháp luật hiện hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. **Tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết:** Tổng kinh phí từ ngân sách tỉnh hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2020 – 2025 là: 60.300.000.000 đồng (*Sáu mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*).

2. **Nguồn kinh phí thực hiện:** Ngân sách tỉnh bố trí lồng ghép vào kế hoạch đầu tư công và vốn sự nghiệp hằng năm.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA

1. Thời gian dự kiến trình Ủy ban nhân dân tỉnh tại kỳ họp tháng 5 năm 2019.
2. Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp tháng 7 năm 2019.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Đề cương dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025; (3) Báo cáo thực trạng công tác hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 – 2018; (4) Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu tác động; (5) Bản chụp ý kiến góp ý; (6) Tài liệu khác)./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, QLDSVH.

Bản điện tử:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- Phòng KGVX, VP UBND tỉnh;
- GD, PGD Sở Nguyễn Sĩ Cầm;
- Phòng QLDSVH, KHTC, VP, BTT

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hà

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

(DỰ THẢO)

ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025, với các nội dung sau:

1. Đối tượng hỗ trợ: 170 di tích lịch sử - văn hóa đã được các cấp có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật di sản văn hóa hiện đang xuống cấp, trong đó có 08 di tích, điểm di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt; 23 di tích xếp hạng cấp quốc gia; 139 di tích xếp hạng cấp tỉnh (Có Danh sách các di tích được hỗ trợ và phân kỳ tu bổ hàng năm kèm theo).

2. Nội dung hỗ trợ: Nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ tu bổ các hạng mục gốc cấu thành di tích; không hỗ trợ kinh phí cho việc tôn tạo các công trình phụ trợ của di tích.

3. Định mức hỗ trợ:

- Đối với di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng cấp quốc gia: Hỗ trợ mỗi di tích là 600.000.000 đồng.

- Đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh: Hỗ trợ mỗi di tích là 300.000.000 đồng.

4. Tổng kinh phí từ ngân sách tỉnh để hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2020 – 2025 là: 60.300.000.000 đồng (*Sáu mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*).

5. Thời gian và tiến độ thực hiện: Từ năm 2020 đến hết năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang, khóa XVIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin đại biểu dân cử Bắc Giang;
- TT thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải

Số: /BC-SVHTTDL

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2019

(DỰ THẢO)

BÁO CÁO

Thực trạng công tác hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014 – 2018

Thực hiện Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành nội dung, chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2019, trong đó có nội dung giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Nghị quyết quy định chính sách trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng báo cáo thực trạng công tác hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014 – 2018, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC HỖ TRỢ TU BỔ DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2014 – 2018

1. Thực trạng di tích trên địa bàn tỉnh

Bắc Giang là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, hiện còn bảo lưu được hơn 2000 di tích lịch sử - văn hoá (*sau đây gọi chung là di tích*). Tính đến hết năm 2018, toàn tỉnh có 721 di tích đã được xếp hạng, gồm: 03 di tích và cụm di tích cấp quốc gia đặc biệt (01 di tích lịch sử: Những địa điểm Khởi nghĩa Yên Thế (25 điểm di tích); 02 di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà); 99 di tích xếp hạng cấp quốc gia; 595 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Hệ thống di tích của tỉnh đa dạng về loại hình như: Di tích lịch sử (ATK 2 Hiệp Hòa, Di tích lịch sử Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế, chùa Tứ Giáp, Địa điểm Đồi văn nghệ kháng chiến...); di tích kiến trúc nghệ thuật (đình Lỗ Hạnh, đình Thổ Hà, đình Phù Lão, đình Cao Thượng...); danh lam thắng cảnh (Suối Mỡ, Suối Nước Vàng); di tích khảo cổ (chùa Cao, chùa Đám Trì). Trong số 721 di tích xếp hạng có 185 di tích còn bảo lưu được kiến trúc cổ hoặc một phần kiến trúc cổ có niên đại từ 100 năm đến hơn 400 năm.

Các di tích lịch sử-văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang chủ yếu được xây dựng bằng vật liệu gạch, đá, vôi vữa, kết cấu khung chịu lực bằng gỗ (566/724 di tích xây dựng bằng vật liệu gạch, đá, vôi vữa, kết cấu khung chịu lực bằng gỗ; 09 di tích xây dựng bằng vật liệu đá; 149 di tích xây dựng bằng vật liệu bê tông).

Trải qua quá trình lịch sử lâu dài, thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thời tiết khắc nghiệt, hậu quả của các cuộc chiến tranh chống ngoại xâm, nên phần

lớn các di tích đang trong quá trình bị xuống cấp. Một số di tích có nguy cơ sập đổ, mất an toàn cho người dân và các di vật, cổ vật trong di tích.

2. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tu bổ di tích giai đoạn 2014 – 2018

2.1. Công tác chỉ đạo

Trong những năm qua, thực hiện các chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó có di tích lịch sử - văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tích cực, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện, cụ thể như: Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 9, Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 12/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp quản lý di tích và các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình tín ngưỡng tôn giáo có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang... Việc ban hành các văn bản nêu trên là cơ sở thuận lợi cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2.2. Công tác hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2014 – 2018

Trong giai đoạn 2014 – 2018, cùng với sự phát triển kinh tế-xã hội, đời sống vật chất, tinh thần và nhu cầu sinh hoạt văn hóa tâm linh của người dân ngày một cao. Hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn này cũng diễn ra mạnh mẽ. Từ năm 2014 đến năm 2018, trên địa bàn tỉnh có 267/721 di tích được tu bổ, tôn tạo (chiếm 37%), với tổng kinh phí hơn 200 tỷ đồng. Trong đó có 07/27 điểm di tích quốc gia đặc biệt (chiếm 26%); 36/99 di tích quốc gia (chiếm 36,3%); 224/595 di tích cấp tỉnh (chiếm 37,6%).

Bên cạnh nguồn vốn hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa của trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã dành một phần ngân sách để hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để tu bổ di tích; đồng thời, UBND một số huyện, thành phố đã cân đối ngân sách địa phương hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích và huy động các nguồn lực khác từ các tổ chức, cá nhân cho việc tu bổ di tích, cụ thể:

- Ngân sách từ Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2014 – 2018 là 27,61 tỷ đồng, trong đó:

+ Năm 2014: 23,9 tỷ đồng;

- + Năm 2015: 600 triệu đồng;
- + Năm 2016: Không hỗ trợ ngân sách;
- + Năm 2017: 2,2 tỷ đồng;
- + Năm 2018: 900 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2014 – 2018 là: 10,61 tỷ đồng, trong đó:

- + Năm 2014: 2,6 tỷ đồng;
- + Năm 2015: 1,58 tỷ đồng;
- + Năm 2016: 2,67 tỷ đồng;
- + Năm 2017: 1,66 tỷ đồng;
- + Năm 2018: 2,1 tỷ đồng;

- Nguồn xã hội hoá tu bổ, tôn tạo di tích giai đoạn 2014 - 2018 là 167 tỷ đồng, trong đó:

- + Năm 2014: 24,9 tỷ đồng;
- + Năm 2015: 29,3 tỷ đồng;
- + Năm 2016: 36,1 tỷ đồng;
- + Năm 2017: 47,3 đồng;
- + Năm 2018: 29,4 tỷ đồng;

Một số huyện, thành phố thời gian qua đã quan tâm xây dựng cơ chế hỗ trợ cho công tác tu bổ di tích, cụ thể: Giai đoạn 2016-2018, thành phố Bắc Giang hỗ trợ tu bổ cho 09 di tích, tổng kinh phí 1,4 tỷ đồng; huyện Tân Yên hỗ trợ tu bổ cho 12 di tích, tổng kinh phí 2,5 tỷ đồng.

Để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích trọng điểm gắn với phát triển du lịch, thời gian qua tỉnh Bắc Giang đầu tư hơn 7,4 tỷ đồng cho công tác lập quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị cho 04 di tích: Di tích lịch sử Những địa điểm Khởi nghĩa Yên Thế (tại các huyện Yên Thế, Tân Yên, Việt Yên, Yên Dũng); chùa Am Vãi (huyện Lục Ngạn); chùa Vĩnh Nghiêm (huyện Yên Dũng); chùa Bồ Đà (huyện Việt Yên).

Để triển khai công tác hỗ trợ tu bổ di tích từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo được thống nhất, chặt chẽ, cuối quý III hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đều có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố và các địa phương rà soát, thống kê, lập danh sách các di tích đã xếp hạng đang xuống cấp, báo cáo UBND huyện, thành phố có văn bản đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định và hỗ trợ kinh phí tu bổ từ nguồn ngân sách nhà nước cho năm sau. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND và Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố kiểm tra đánh giá thực trạng các di tích trên

và ra quyết định hỗ trợ kinh phí tu bổ cho các di tích, đồng thời tổ chức tập huấn công tác quản lý và tu bổ di tích cho các địa phương.

Các di tích sau khi được tu bổ, tôn tạo đã cơ bản khắc phục được tình trạng xuống cấp, đảm bảo an toàn lâu dài cho công trình, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt văn hoá, tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân. Nhiều di tích sau khi được tu bổ đã trở thành điểm du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan trong và ngoài tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, tiêu biểu như: Chùa Vĩnh Nghiêm (huyện Yên Dũng), đền Hạ Suối Mỡ (huyện Lục Nam), đền Xương Giang (thành phố Bắc Giang), chùa Quang Phúc (huyện Lạng Giang); đình Nội Ninh (huyện Việt Yên)...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong giai đoạn 2014-2018, công tác tu bổ, tôn tạo di tích ngày càng nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và các địa phương. Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho việc tu bổ di tích đã được các địa phương sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả.

- Công tác tu bổ, tôn tạo di tích đã nhận được sự quan tâm ủng hộ về vật chất và tinh thần của cộng đồng xã hội. Hoạt động xã hội hoá công tác tu bổ di tích ngày càng hiệu quả, nhiều di tích được tu bổ kịp thời, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân. Trung bình hằng năm kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích từ nguồn xã hội hóa hàng chục tỷ đồng và tăng theo từng năm.

- Các di tích sau khi được tu bổ, tôn tạo đã phát huy giá trị, góp phần giáo dục truyền thống và đáp ứng nhu cầu văn hoá tâm linh của nhân dân. Nhiều di tích sau khi được tu bổ đã trở thành điểm đến du lịch văn hoá - tâm linh thu hút ngày càng đông khách tham quan, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

2. Hạn chế

- Trên địa bàn tỉnh hiện vẫn còn nhiều di tích bị xuống cấp song chưa có kinh phí để đầu tư tu bổ. Một số di tích được hỗ trợ kinh phí tu bổ, song do mức hỗ trợ thấp nên chỉ tiến hành tu bổ chống xuống cấp trước mắt cho di tích, không mang lại sự bền vững và ổn định lâu dài. Tình trạng di tích xuống cấp kéo dài nếu không được tu bổ kịp thời sẽ dẫn đến nguy cơ sập đổ, mất an toàn cho người dân và các di vật, cổ vật trong di tích.

- Nguồn vốn huy động từ xã hội hóa có xu hướng tập trung vào loại hình di tích tôn giáo, tín ngưỡng (đình, đền, chùa...) hơn là các di tích lịch sử cách mạng, di tích khảo cổ. Việc huy động kinh phí xã hội hóa cho tu bổ, tôn tạo di tích ngày càng tăng lên, nhưng kèm theo đó ở một số địa phương việc tu bổ, tôn tạo di tích còn tùy tiện, thậm chí theo ý muốn chủ quan của tổ chức, cá nhân có nhiều kinh phí công đức dẫn đến vi phạm Luật di sản văn hóa, ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị di tích

(điển hình là việc tu bổ, tôn tạo Tam quan chùa Bồ Đà, huyện Việt Yên; đình Ngọ Xá, huyện Hiệp Hòa).

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá cho tu bổ di tích từ năm 2015 bị cắt giảm, có năm không có kinh phí; nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế (từ năm 2005 đến nay, kinh phí tỉnh cấp hằng năm không được điều chỉnh- gần 2 tỷ đồng/năm), ngân sách huyện, xã hầu như không có. Với nguồn vốn hạn chế (chỉ từ 50 đến 70 triệu đồng/01 di tích) nên nhiều di tích chỉ tu sửa được một số hạng mục trong rất nhiều hạng mục xuống cấp cần tu sửa. Một số địa phương sau khi được cấp kinh phí, nhưng không huy động nguồn đối ứng phải trả lại nguồn kinh phí Nhà nước, ví dụ như: Di tích Trận địa Đồi Nương Khoai (xã Dương Hưu, huyện Sơn Động); di tích chùa Trại Tre (xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế); di tích nghề Kiều, (xã Bích Sơn, huyện Việt Yên)...

- Nhiều địa phương chưa có biện pháp tích cực để huy động các nguồn vốn xã hội hóa cùng với tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào nguồn đầu tư của Nhà nước dẫn đến nhiều di tích đang bị xuống cấp nghiêm trọng, đe dọa đến sự bền vững của di tích. Nguồn kinh phí thu được qua tiền công đức ở một số di tích chưa được quản lý chặt chẽ, chưa được đầu tư trở lại cho tu bổ và tôn tạo di tích, có nơi còn sử dụng tùy tiện, không đúng mục đích, gây dư luận không tốt trong nhân dân.

- Hiện nay, tỉnh Bắc Giang chưa có cơ chế chính sách cụ thể để tạo hành lang pháp lý cho công tác hỗ trợ tu bổ di tích, chưa có kế hoạch, lộ trình tổng thể để hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích trên địa bàn; chưa xác định được danh mục các di tích xuống cấp để ưu tiên hỗ trợ.

3.2. Nguyên nhân khách quan: Điều kiện khí hậu, thiên nhiên khắc nghiệt, hậu quả của các cuộc chiến tranh chống ngoại xâm đã làm cho các di tích ngày càng bị xuống cấp, hư hại.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá cho các hoạt động bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích, đặc biệt là các di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật có giá trị tiêu biểu của các địa phương, ưu tiên các tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, trong đó có Bắc Giang.

2. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh

Có chế độ chính sách hỗ trợ kinh phí cho công tác tu bổ di tích. UBND tỉnh tăng nguồn kinh phí hỗ trợ cho tu bổ di tích. Bên cạnh đó, đề nghị chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt công tác xã hội hóa tu

bỏ di tích nhằm phát huy sự đóng góp của cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong công tác này.

3. Với UBND các huyện, thành phố

- Quan tâm bố trí nguồn ngân sách hằng năm của địa phương cho công tác hỗ trợ tu bổ di tích trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá nhằm huy động các nguồn lực của xã hội để tu bổ, tôn tạo các di tích trên tinh thần tự nguyện, tự giác của tổ chức và cá nhân, nhưng vẫn đảm bảo vai trò quản lý của Nhà nước. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí xã hội hoá công khai, minh bạch và đúng mục đích.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình tu bổ, tôn tạo di tích, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình tu bổ, tôn tạo di tích theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo thực trạng công tác hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014 – 2018, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, QLDSVH.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- Phòng KGVX, VPUBND tỉnh;
- GD, PGD Nguyễn Sĩ Cầm;
- Phòng QLDSVH, KHTC, VP, BT tỉnh.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hà

Số: /BC - SVHTTDL

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2019

(DỰ THẢO)

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 – 2025**

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo thông qua việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị, văn bản quy phạm pháp luật như: Luật di sản văn hóa năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật di sản văn hóa năm 2009; Nghị quyết Trung ương 5 (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước... Trong đó, Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) đã xác định rõ nhiệm vụ là: *“Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch...”*.

Nhằm thực hiện quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, cụ thể: Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 20/4/2015 về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa XI), trong đó xác định một trong những nhiệm vụ cụ thể, đó là: *“Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống, các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu của tỉnh trở thành những sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng, có chất lượng, vừa phục vụ giáo dục truyền thống, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, nhất là những di sản đã được UNESCO công nhận, những di tích lịch sử cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt”*; Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2020 đã xác định phát triển du lịch: *“văn hóa - tâm linh”* và *“lịch sử - văn hóa”* là hai trong ba sản phẩm du lịch có thế mạnh của tỉnh, trong đó cơ sở, nền tảng để phát triển hai sản phẩm du lịch trên cơ bản dựa vào các di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu trên địa bàn. Tại Nghị quyết này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra một trong những giải pháp

trọng tâm để phát triển du lịch, đó là: “*Quan tâm bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh để khai thác và phát triển du lịch*”. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 939/QĐ-UBND, ngày 27/12/2017 về Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đã đề ra phương hướng phát triển lĩnh vực văn hóa, trong đó “*Ưu tiên tu bổ, tôn tạo các di tích xếp hạng bị xuống cấp, các di tích có giá trị phát triển du lịch*”, mục tiêu cụ thể là: “*Đến năm 2025 có 35%- 40% tổng số di tích được xếp hạng được tu bổ, tôn tạo*” và ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó có di tích lịch sử - văn hóa với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

Giai đoạn 2014-2018, ngoài nguồn kinh phí từ Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa hỗ trợ tu bổ di tích (27,61 tỷ đồng), Ủy ban nhân dân tỉnh dành ngân sách đầu tư tu bổ di tích (trong 5 năm qua hỗ trợ 10,61 tỷ đồng tu bổ 144 di tích). Các di tích sau khi được tu bổ đã khắc phục được tình trạng xuống cấp, phát huy giá trị di tích, góp phần giáo dục truyền thống và đáp ứng nhu cầu văn hoá, tâm linh của nhân dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích của tỉnh trong thời gian qua còn nhiều bất cập, như: Tỉnh chưa có cơ chế chính sách hỗ trợ kinh phí cho công tác tu bổ di tích; chưa có đề án, kế hoạch tổng thể để xác định rõ đối tượng đầu tư, thời gian đầu tư và mức độ đầu tư; nguồn kinh phí hỗ trợ còn thấp (mỗi năm khoảng 2 tỷ đồng hỗ trợ cho 29 di tích, mỗi di tích khoảng 70 triệu đồng), chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế trong việc tu bổ di tích. Nhiều địa phương còn có biểu hiện trông chờ, ỷ lại vào kinh phí hỗ trợ của tỉnh, chưa chủ động huy động các nguồn xã hội hóa để tu bổ di tích cũng như cân đối nguồn kinh phí đối ứng. Từ những bất cập kể trên dẫn đến công tác tu bổ di tích trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, bất cập, manh mún, hiệu quả chưa cao.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều di tích xếp hạng đang xuống cấp nghiêm trọng, có nguy cơ bị sụp đổ, hủy hoại, nhất là các di tích có giá trị lịch sử, kiến trúc nghệ thuật. Tháng 10/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức khảo sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo tồn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2018 tại 10 di tích thuộc các huyện Yên Dũng, Việt Yên, Hiệp Hòa, Lục Nam, Yên Thế. Qua khảo sát, Hội đồng nhân dân tỉnh đã chỉ rõ một trong những nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về di tích của tỉnh trong thời gian qua là: “*Kinh phí nhà nước đầu tư cho công tác này còn hạn chế....không có chính sách đầu tư cho việc trùng tu, tôn tạo, phục hồi di tích...*”; đồng thời, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cần “*xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách trong công tác quản lý, bảo tồn di tích xếp hạng, trong đó có chính sách đầu tư từ ngân sách nhà*

nước cho bảo tồn và nâng cấp di tích...” (Báo cáo số 177/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả khảo sát việc thực hiện các quy định về quản lý, bảo tồn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 – 2018).

Trên cơ sở tham khảo cơ chế chính sách hỗ trợ tu bổ di tích các tỉnh, thành phố: Quảng Trị, Quảng Nam, Thái Nguyên, Hưng Yên, Hải Phòng và để khắc phục những hạn chế, bất cập đã nêu trên, đồng thời nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 939/QĐ-UBND, ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, việc ban hành chính sách hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025 là rất cấp bách, cần thiết, nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với giáo dục truyền thống và phát triển du lịch văn hóa-tâm linh, lịch sử-văn hóa bền vững, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Nhằm khắc phục có hiệu quả tình trạng xuống cấp của các di tích; làm tăng sự bền vững và ổn định của di tích; bảo vệ tính nguyên gốc, tính toàn vẹn của di tích.

- Tăng cường khả năng sử dụng, khai thác và phát huy có hiệu quả giá trị các di tích sau khi được đầu tư tu bổ, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, phục vụ giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau; xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa - tâm linh, lịch sử - văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng và ngày càng chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

Bắc Giang là tỉnh có nhiều di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu. Tính đến hết năm 2018, toàn tỉnh có 721 di tích đã được xếp hạng, trong đó có 03 di tích và cụm di tích cấp quốc gia đặc biệt (01 di tích lịch sử: Những địa điểm Khởi nghĩa Yên Thế (25 điểm di tích); 02 di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật: Chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà); 99 di tích xếp hạng cấp quốc gia; 595 di tích cấp tỉnh. Có 185/721 di tích đã được xếp hạng là các di tích còn kiến trúc cổ hoặc một phần kiến trúc cổ có niên đại từ 100 năm đến hơn 400 năm mang nhiều giá trị về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật. Tuy nhiên, hầu hết những di tích này đều đã trải qua quá trình lịch sử lâu dài, thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thời tiết khắc nghiệt, hậu quả của chiến tranh để lại và sự tác động tiêu cực của con người nên phần lớn đang trong quá trình bị xuống cấp. Tình trạng di tích xuống cấp kéo

dài nếu không được tu bổ kịp thời sẽ dẫn đến nguy cơ sập đổ, mất an toàn cho người dân và các hiện vật trong di tích.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều dành một phần ngân sách để hỗ trợ kinh phí tu bổ, mỗi năm gần 2 tỉ đồng (*Bình quân mỗi huyện, thành phố có 03 di tích hằng năm được hỗ trợ kinh phí tu bổ với số tiền từ 50-70 triệu đồng/01 di tích*). Nguồn kinh hỗ trợ tu bổ di tích của tỉnh hiện nay còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế trong việc tu bổ di tích. Với nguồn kinh phí hạn hẹp, nhiều di tích chỉ tiến hành được việc tu sửa nhỏ một số hạng mục trong nhiều hạng mục đang xuống cấp. Cá biệt, một số địa phương sau khi được cấp kinh phí, nhưng không huy động nguồn đối ứng và nguồn xã hội hóa đã phải trả lại nguồn kinh phí tỉnh hỗ trợ, cụ thể: Địa điểm Đồi Nương Khoai (xã Dương Hưu, huyện Sơn Động); chùa Trại Tre (xã Đông Hưu, huyện Yên Thế); nghề Kiều, (xã Bích Sơn, huyện Việt Yên)...

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Căn cứ thực trạng 721 di tích xếp hạng các cấp trên địa bàn tỉnh hiện nay; qua rà soát, kiểm tra đánh giá cụ thể từng điểm di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí tu bổ cho 170 di tích trong giai đoạn 2020 – 2015. Trong đó phân kỳ ưu tiên cho các di tích đang xuống cấp nghiêm trọng, di tích có giá trị tiêu biểu về lịch sử, kiến trúc nghệ thuật có tiềm năng phát triển du lịch.

3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

3.1. Giai đoạn 2020 – 2025, tỉnh Bắc Giang hỗ trợ kinh phí tu bổ cho 170 di tích trên cơ sở đề nghị của các địa phương sau khi đã khảo sát, thống kê, đánh giá cụ thể hiện trạng từng điểm di tích.

- Định mức hỗ trợ:

+ Đối với di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng cấp quốc gia: Hỗ trợ mỗi di tích là 600.000.000 đồng.

+ Đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh: Hỗ trợ mỗi di tích là 300.000.000 đồng.

- Tổng kinh phí từ ngân sách tỉnh để hỗ trợ tu bổ di tích giai đoạn 2020 – 2025 dự kiến 60,3 tỷ đồng.

- Thời gian và tiến độ thực hiện: Từ năm 2020 đến hết năm 2025.

3.2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền sâu rộng Luật di sản văn hóa, các văn bản có liên quan và tuyên truyền giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về việc giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị của di tích. Cần xác định kinh phí hỗ trợ tu bổ di tích của tỉnh chỉ giải quyết một phần tu bổ di tích, vì vậy các địa phương cần chủ động huy động các nguồn lực khác để thực hiện tu bổ di tích hiệu quả, tăng sự bền vững và ổn định cho di

tích; gắn đầu tư tu bổ di tích với bảo vệ, quản lý, khai thác và phát huy giá trị các di tích, nhất là gắn với phát triển du lịch bền vững.

3.3. Ngân sách tỉnh ưu tiên, tập trung đầu tư tu bổ cho các hạng mục gốc của di tích; không đầu tư kinh phí cho các công trình phụ trợ.

3.4. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện của các địa phương có di tích được hỗ trợ kinh phí tu bổ. Đảm bảo việc hỗ trợ đúng đối tượng, nội dung tu bổ và theo đúng quy định của Luật di sản văn hóa và các quy định pháp luật hiện hành.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

4.1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Chính sách đã thể hiện được sự quan tâm của tỉnh đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn.

- Chính sách được ban hành sẽ có tác động tích cực, đảm bảo tính ổn định, lâu dài về nguồn kinh phí đầu tư của nhà nước cho việc tu bổ di tích. Trong đó xác định rõ danh mục, kinh phí đầu tư và lộ trình thực hiện tu bổ di tích. Triển khai công tác tu bổ theo một quy trình, kế hoạch thống nhất chung trong toàn tỉnh, tránh tình trạng tự phát, tùy tiện.

4.2. Đối với các địa phương có di tích được hỗ trợ tu bổ: Tạo cơ chế và nguồn lực cho các địa phương chủ động trong việc huy động các nguồn lực để tu bổ di tích, tránh tình trạng thụ động trong triển khai công tác tu bổ di tích thời gian qua, nhất là việc huy động kinh phí. Ngân sách nhà nước hỗ trợ là điều kiện để các địa phương, Ban Quản lý di tích vận động cộng đồng địa phương, các tổ chức, cá nhân đóng góp, hỗ trợ để thực hiện tu bổ di tích hiệu quả.

4.3. Đối với các di tích được hỗ trợ tu bổ di tích: Với nguồn kinh phí được tỉnh hỗ trợ, nguồn kinh phí của địa phương và nguồn kinh phí xã hội hóa, các di tích sẽ khắc phục được tình trạng xuống cấp, làm tăng sự bền vững và ổn định lâu dài cho di tích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân. Một số di tích có thể trở thành các điểm du lịch thu hút khách tham quan, chiêm bái, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương có thêm việc làm và nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Trên cơ sở mục tiêu chính sách đề ra, nhằm giải quyết những bất cập trong triển khai chính sách tại cơ sở, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025.

III. LẤY Ý KIẾN

Sau khi xây dựng dự thảo Nghị quyết hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025 và hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi xin ý kiến tham gia góp ý của các sở, ngành liên quan và các huyện, thành phố; đăng tải dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ ngày 27/02/2019 đến ngày 28/3/2019 để tiếp thu, lấy ý kiến của các đối tượng liên quan theo quy định.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện chính sách.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chính sách.
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách; đồng thời phối hợp với các sở, ngành tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, QLDSVH.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- Phòng KGVX, VPUBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- GD, PGĐ Nguyễn Sĩ Cầm;
- Phòng QLDSVH, KHTC, VP, BTT.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Hà

PHỤ LỤC**Danh mục và phân kỳ đầu tư tu bổ di tích**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2019/NQ-HĐND ngày /7/2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

I. NĂM 2020: (58 di tích)**1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt**

Stt	Tên di tích di tích	Địa điểm
1	Chùa Lèo	Xã Phồn Xương, huyện Yên Thế
2	Chùa Thông	Xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế
3	Chùa Bồ Đà (Hạng mục Chùa cao)	Xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên
4	Chùa Hà	Xã Tân Trung, huyện Tân Yên

2. Di tích xếp hạng cấp quốc gia

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Bồ Hạ	Thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế
2	Đình Hương Vỹ	Xã Hương Vỹ, huyện Yên Thế
3	Đền Suối Mỡ (Hạng mục Đền Trung)	Xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam
4	Từ Vũ Bùi Bến	Xã Yên Lư, huyện Yên Dũng
5	Đình Vân Cốc	Xã Vân Trung, huyện Việt Yên
6	Đình Phúc Long	Xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên
7	Chùa Phúc Tăng	Xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên
8	Chùa Ké (Đổng Nghiêm tự)	Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang
9	Đền thờ và mộ tướng quân Lều Văn Minh	Phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang
10	Đình Vĩnh Ninh	Phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang
11	Đền thờ, sinh từ, phần mộ Hoàng Ngũ Phúc (Hạng mục Nhà bia)	Xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang

3. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Na Lương	Xã Xuân Lương, huyện Yên Thế
2	Đình Xuân Lan	Xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế
3	Đình Chay	Xã Canh Nậu, huyện Yên Thế

4	Chùa Lệ Ngọc	Xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam
5	Chùa Mai Thượng	Xã Yên Sơn, huyện Lục Nam
6	Chùa Phúc Nghiêm	Xã Yên Sơn, huyện Lục Nam
7	Chùa Cao Long	Xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam
8	Đình Phú Yên	Xã Tam Dị, huyện Lục Nam
9	Chùa Dĩnh Lục	Xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang
10	Nghè Liên Xương	Xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang
11	Chùa Lễ Nhượng	Xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang
12	Đình Cây Mai	Xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang
13	Đình Trại Cống	Xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn
14	Chùa Đại Miến	Xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn
15	Chùa Cảnh Mỹ	Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng
16	Đình Cảnh Mỹ	Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng
17	Đình làng Cảnh Thụy	Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng
18	Đình Lão Hộ	Xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng
19	Chùa Linh Quang	Xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng
20	Chùa Linh Sơn	Xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng
21	Chùa Diễn Khánh	Xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng
22	Chùa Ngọc Sơn	Xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng
23	Chùa Quỳnh Sơn	Xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng
24	Đình Hồng Sơn	Xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng
25	Đình Đà Hy	Xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng
26	Đình Đào Tràng	Thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng
27	Đình Giá Sơn	Xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên
28	Đình Mai Hạ	Xã Hương Mai, huyện Việt Yên
29	Đền Phủ	Phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang
30	Đền Ngọc Lâm	Xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang
31	Đình Phụng Pháp	Xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang
32	Chùa Văn Sơn	Xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
33	Đình Văn Giàng	Xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
34	Đình Tiêu	Phường Đình Ké, thành phố Bắc Giang
35	Chùa Ninh Tào	Xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa

36	Đình Ninh Tào	Xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa
37	Chùa Pháp Lôi	Xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa
38	Đình An Cập	Xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa
39	Đình Lãn Tranh	Xã Liên Sơn, huyện Tân Yên
40	Địa điểm Đồi Văn hóa Kháng chiến	Xã Quang Tiến, huyện Tân Yên
41	Đình Vững	Xã Hợp Đức, huyện Tân Yên
42	Đền Vua Bà	Xã An Lập, huyện Sơn Động
43	Đình Lạnh	Xã Lệ Viễn, huyện Sơn Động

II. NĂM 2021: (39 di tích)

1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Dĩnh Thép	Xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế

2. Di tích xếp hạng cấp quốc gia

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Hương Vỹ	Xã Hương Vỹ, huyện Yên Thế
2	Ao Miếu	Xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên
3	Chùa Vân Cốc	Xã Vân Trung, huyện Việt Yên
4	Nhà Ông Ngô Văn Đông	Xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa
5	Nhà Ông Ngô Văn Thấu	Xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa

3. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Nội Đông	Xã Yên Sơn, huyện Lục Nam
2	Đền Tam Giang	Xã Trường Giang, huyện Lục Nam
3	Địa điểm khảo cổ chùa Đám Trì	Xã Lục Sơn, huyện Lục Nam
4	Đình Tráng Quán	Xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang
5	Chùa Phù Lão	Xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang
6	Chùa Ba Nước	Xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang
7	Đình Trung Lập	Xã Thái Đào, huyện Lạng Giang
8	Đền Bồng Lai	Xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn

9	Chùa Đầm	Xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn
10	Đình Ba Tổng	Thị trấn Neo, huyện Yên Dũng
11	Chùa Hồng Sơn (Tiên Linh Tự)	Xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng
12	Đình Ngọc Lâm	Xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng
13	Chùa Linh Sơn	Xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng
14	Đình Nội	Xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng
15	Chùa Đào Tràng	Thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng
16	Đình Cao Lôi	Xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên
17	Đình Thượng Lát	Xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên
18	Đình Giáp Đông Tiêu	Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang
19	Đình Khánh Thọ	Xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
20	Từ đường họ Ngô Văn	Phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang
21	Đình, chùa Làng Đông	Xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang
22	Đình Làng Núm	Xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang
23	Đình Văn Sơn	Xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang
24	Đình Đại Mão	Xã Đại Thành, huyện Hiệp Hòa
25	Đình Mai Sơn	Xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa
26	Đình Cẩm Hoàng	Xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa
27	Đình Phú Khê	Xã Quế Nham, huyện Tân Yên
28	Chùa Đồng Điều	Xã Tân Trung, huyện Tân Yên
29	Đình Hoãn	Xã Việt Lập, huyện Tân Yên
30	Đền thờ Nguyễn Văn Liễu	Xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên
31	Đình Lục Liễu	Xã Long Sơn, huyện Sơn Động
32	Miếu Đức Ông	Xã An Lập, huyện Sơn Động
33	Chùa Chẽ	Thị trấn An Châu, huyện Sơn Động

III. NĂM 2022: (25 di tích)**1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt**

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Làng Chuông	Xã Nhã Nam, huyện Tân Yên

2. Di tích xếp hạng cấp quốc gia

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Bồ Hạ	Thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế
2	Đình Hữu Nghị	Xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên
3	Đền Y Sơn	Xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa

2. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Làng Diễn	Xã Tam Tiến, huyện Yên Thế
2	Chùa Dĩnh Thép	Xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế
3	Đình Đồi Sơn	Xã Bình Sơn, huyện Lục Nam
4	Nghè Hơm	Xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang
5	Đình Chẽ	Xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn
6	Đình Ải	Xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn
7	Chùa Hồng Sơn	Thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng
8	Đền Trung Đồng	Xã Vân Trung, huyện Việt Yên
9	Đình Chúc Tay	Xã Vân Trung, huyện Việt Yên
10	Đình Khả Lý Hạ	Xã Quảng Minh, huyện Việt Yên
11	Điểm Thiên	Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang
12	Đình Riều	Xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang
13	Chùa Liên Hoan	Xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang
14	Đình Làng Sai	Xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên
15	Đình Lợ	Xã Song Vân, huyện Tân Yên
16	Đền quận Công Dương Hùng Lượng	Xã Cao Xã, huyện Tân Yên
17	Chùa Đất Đỏ	Xã Hợp Đức, huyện Tân Yên
18	Chùa Phú Khê	Xã Quế Nham, huyện Tân Yên
19	Đình Mai Hiên	Xã An Lập, huyện Sơn Động

20	Đình Làng Thượng	Xã An Châu, huyện Sơn Động
21	Chùa Chứa	Xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động

IV. NĂM 2023: (20 di tích)

1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đền Hả	Xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn
2	Lăng Họ Trần	Xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa
3	Đình Đông Trước	Xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa

2. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Trung An	Xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam
2	Chùa Thiên Đài	Xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn
3	Đình Thượng	Thị trấn Tân Dân, huyện Yên Dũng
4	Đền Trùng	Xã Vân Trung, huyện Việt Yên
5	Đình Mang	Xã Quảng Minh, huyện Việt Yên
6	Chùa Ninh Động	Xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên
7	Đình Làng Thành	Phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang
8	Lăng Nội Dinh	Xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa
9	Chùa Ngọc Hiên	Xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa
10	Đình Hà Nội	Xã Đại Thành, huyện Hiệp Hòa
11	Chùa Hương Thịnh	Xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên
12	Đình Nội	Xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên
13	Đình Thế	Xã Lan Giới, huyện Tân Yên
14	Chùa Nhân Tông	Xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên
15	Chùa Phán Thú	Xã Việt Lập, huyện Tân Yên
16	Đền Phú Khê	Xã Quế Nham, huyện Tân Yên
17	Địa điểm Đồi Nương Khoai	Xã Dương Hưu, huyện Sơn Động

V. NĂM 2024 (15 di tích)**1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt**

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Hà	Xã Tân Trung, huyện Tân Yên

2. Di tích xếp hạng cấp quốc gia

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Húi	Xã Đan Hội, huyện Lục Nam

2. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Chề	Xã Phụng Sơn, huyện Lục Ngạn
2	Đền Tam Giang	Xã Phụng Sơn, huyện Lục Ngạn
3	Chùa Chúng	Xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa
4	Chùa Già Đè	Xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa
5	Chùa Phú Thuận	Xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa
6	Đình Mai Phong	Xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa
7	Chùa Cẩm Hoàng	Xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa
8	Chùa Tĩnh Đạo	Xã Quang Tiến, huyện Tân Yên
9	Chùa Non Tiên	Xã Cao Thượng, huyện Tân Yên
10	Đình Yên Lý	Xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên
11	Đình Lục Liễu	Xã Hợp Đức, huyện Tân Yên
12	Đình Đặng	Xã Vĩnh Khương, huyện Sơn Động
13	Đình Chẽ	Thị trấn An Châu, huyện Sơn Động

VI. NĂM 2025 (13 di tích)**1. Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt**

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Đình Trùng (thuộc Khu lưu niệm Danh nhân Hoàng Hoa Thám)	Xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên

2. Di tích xếp hạng cấp tỉnh

Stt	Tên di tích	Địa điểm
1	Chùa Vườn	Xã Cương Sơn, huyện Lục Nam
2	Đền Ngọc Nương	Xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn

3	Chùa Biển Động	Xã Biển Động, huyện Lục Ngạn
4	Chùa Vĩnh Hưng	Xã Quảng Minh, huyện Việt Yên
5	Chùa Diên Quang	Xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa
6	Đình Tân Chung	Xã Đồng Tân, huyện Hiệp Hòa
7	Chùa An Thất	Xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa
8	Chùa Ngọc Thành	Xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa
9	Chùa Công Phường	Xã Liên Chung, huyện Tân Yên
10	Đình Sậy	Xã Tân Trung, huyện Tân Yên
11	Đình Làng Bùi	Xã Cao Thượng, huyện Tân Yên
12	Chùa Am Vân	Xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên